



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 01 năm 2013

Số: 03 /BC-D11

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY năm 2012

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.**

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Địa Ốc 11
- Địa chỉ trụ sở chính: 205 Lạc Long Quân - Phường 3 - Quận 11- TP.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 39634001 Fax: (84.8)39636186 Email: res11@diaoc11.com.vn
- Vốn điều lệ: 36.399.950.000 đồng
- Mã chứng khoán: D11

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Huỳnh Cao Nhã	Chủ tịch	21	100%	
2	Trần Thanh Bạch	Thành viên	21	100%	
3	Đặng Hữu Thành	Thành viên	21	100%	
4	Trần Thị Kim Huệ	Thành viên	21	100%	
5	Trần Ngọc Phượng	Thành viên	21	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông, Công ty và người lao động, đảm bảo tính minh bạch và từng bước chuẩn hóa công tác quản lý, điều hành trong hoạt động của Công ty. Hằng tháng, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT giao ban với Ban Tổng Giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời có ý kiến chỉ đạo kịp thời các vấn đề vướng mắc.

- Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực thực hiện tốt công việc, tích cực tìm kiếm các công trình xây lắp. Trong phạm vi quyền hạn của mình, Tổng Giám đốc đã tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHCĐ; Quy chế của Công ty; Nghị quyết, quyết định của HĐQT, đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo với HĐQT cũng như kịp thời trao đổi với thành viên HĐQT, kể cả thành viên độc lập, về tình hình hoạt động, những thuận lợi, khó khăn và đề xuất biện pháp thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, chấp hành tốt các quy định về quản lý tài chính và công bố thông tin, ổn định thu nhập của người lao động, đặc biệt Công ty không bị thua lỗ trong tình hình khó khăn hiện nay.

3. Hoạt động của các tiểu ban của HĐQT:

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	NQ 01/NQ-HĐQT	03/02/2012	Thông qua việc trích trước chi phí chuyển nhượng dự án khu nhà ở tại lô số 6 khu đô thị phát triển phường An Phú, quận 2.
2	QĐ 07/QĐ-HĐQT	03/02/2012	Sửa đổi Quy chế giao khoán nội bộ.
3	NQ 02/NQ-HĐQT	12/03/2012	Chọn ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012.
4	NQ 03/NQ-HĐQT	20/03/2012	Chấp thuận chủ trương thanh lý tài sản cố định: Xe tải Mitshubishi, xe Toyota 15 chỗ.
5	NQ 04/NQ-HĐQT	22/03/2012	Thông qua kế hoạch lao động, kế hoạch đơn giá tiền lương, quỹ lương năm 2012.
6	QĐ 19/QĐ-HĐQT	26/03/2012	Phê duyệt kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2012.
7	NQ 05/NQ-HĐQT	09/06/2012	Chọn công ty kiểm toán và tư vấn A&C thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2012 và kiểm toán kết thúc năm tài chính 2012.
8	NQ 06/NQ-HĐQT	22/08/2012	Chấp thuận mượn tài sản cá nhân trong công ty thế chấp vào ngân hàng thay thế chứng chỉ tiền gửi bảo lãnh bảo hành công trình để phục vụ cho hoạt động SXKD.
9	QĐ 17/QĐ-HĐQT	05/09/2012	Đầu tư dự án văn phòng cho thuê tại số 418 Hồng Bàng, Phường 16, Quận 11.
10	QĐ 50/QĐ-HĐQT	25/09/2012	Phê duyệt đầu tư dự án The Platin tại số 7A Thoại Ngọc Hầu, Phường Hòa Thạnh, Quận Tân Phú.
11	NQ 07/NQ-HĐQT	17/12/2012	Chấp thuận chủ trương chuyển nhượng một phần vốn đầu tư của Công ty tại dự án Khu Dân cư Phú Mỹ, Quận 7.

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Phạm Thị Vương			020666065	20/04/1996	CA TPHCM	26A/13 Lạc Long Quân - P13 - Q 11		05/05/2012	Từ trần
2	Lê Thị Phương Kha			020863983	22/8/2006	CA TPHCM	554 Nguyễn Chí Thanh - P 7 - Q 11		01/04/2012	Ông Tạ Quang Tự, Phó Tổng Giám đốc, nghỉ hưu từ ngày 01/04/2012
3	Tạ Thị Phương Oanh			023058151	22/8/2007	CA TPHCM	554 Nguyễn Chí Thanh - P 7 - Q 11		- nt -	- nt -
4	Tạ Quang Chiến			023634046	11/03/2002	CA TPHCM	554 Nguyễn Chí Thanh - P 7 - Q 11		- nt -	- nt -
5	Tạ Văn Tài			021192439	13/3/2006	CA TPHCM	375A/15 QL 1 - Xã An Phú Tây - Bình Chánh		- nt -	- nt -
6	Tạ Thị Nga			020713643	24/2/1979	CA TPHCM	43 Phùng Hưng - P 13 - Q 5		- nt -	- nt -
7	Tạ Thị Hồng			020713642	04/06/2009	CA TPHCM	216/5 Trần Văn Kiêu - P 1 - Q 6		- nt -	- nt -
8	Tạ Văn Dũng			020713696	24/9/2008	CA TPHCM	47 Gia Phú - P 13 - Q 5		- nt -	- nt -
9	Tạ Quang Vinh			022623142	10/12/2001	CA TPHCM	375A/15 QL 1 - Xã An Phú Tây - Bình Chánh		- nt -	- nt -
10	Tạ Quang Tình			022895099	08/09/1998	CA TPHCM	375A/15 QL 1 - Xã An Phú Tây - Bình Chánh		- nt -	- nt -

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
CỔ ĐÔNG NỘI BỘ										
1	Huỳnh Cao Nhã		Chủ tịch HĐQT	023276297	30/12/1995	CA TP HCM	134 Hùng Vương - P 12 - Q 10	0		
2	Trần Thanh Bạch	006C070383	TV HĐQT, Tổng GD	020793070	24/06/2004	CA TP HCM	400 Nguyễn Duy Dương - P 9 - Q 10	66.029	1,814%	
3	Tạ Quang Tự	006C070427	Phó TGD	020154397	04/10/2004	CA TP HCM	554 Nguyễn Chí Thanh - P 7 - Q 11	21.075	0,579%	Nghỉ hưu từ ngày 01/04/2012
4	Đặng Hữu Thành	006C070399	TV HĐQT, Phó TGD	023057647	31/01/2005	CA TP HCM	25 Nguyễn Văn Phú - P 5 - Q 11	27.300	0,75%	
5	Trần Thị Kim Huệ		TV HĐQT, Phó TGD	020666067	24/10/1995	CA TP HCM	349B Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	54.600	1,50%	Chưa lưu ký
6	Nguyễn Khắc Giang	018C930389	Phó TGD	024675587	02/11/2007	CA TP HCM	578/5/25 Kinh Dương Vương P13 Q 6	10.719	0,294%	
7	Huỳnh Thị Yến Nhi	006C070445	Kế toán trưởng	021856589	21/07/2009	CA TP HCM	249 Sư Vạn Hạnh - P 9 - Q 10	7.935	0,218%	
8	Trần Thị Kim Loan		Trưởng Ban kiểm soát	022967968	05/08/2009	CA TP HCM	26A/22 Lạc Long Quân - P 13 - Q 11	4.550	0,125%	Chưa lưu ký
9	Võ Kim Thảo	006C031996	Thành viên Ban kiểm soát	024585895	18/12/2006	CA TP HCM	176/4 Tân Hòa Đông - P 14 - Q 6	182	0,005%	
10	Nguyễn Thanh Hoàng Trâm		Thành viên Ban kiểm	023246204	01/09/2009	CA TP HCM	496A Lạc Long Quân - 5 - Q 11	0		

11	Trần Ngọc Phượng	011C002339	Thành viên HĐQT	020060831	29/01/2010	CA TP HCM	13 Trần Quốc Toàn - P 8 - Q 3	36.400	1,00%	
NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN										
1	Hoàng Ngân			021577633	15/5/2006	CA.TPHCM	134 Hùng Vương - P 12 - Q 10	0		
2	Huỳnh Ngọc Bảo			023468368	24/10/1998	CA.TPHCM	134 Hùng Vương - P 12 - Q 10	0		
3	Huỳnh Bảo Vinh			024037468	09/06/2002	CA.TPHCM	134 Hùng Vương - P 12 - Q 10	0		
4	Nguyễn Thị Ngân			022463431	22/9/2005	CA.TPHCM	400 Nguyễn Duy Dương - P 9 - Q 10	0		
5	Trần Huy Bằng			023797311	12/04/2000	CA.TPHCM	400 Nguyễn Duy Dương - P 9 - Q 10	0		
6	Trần Huy Bảo			024417058	22/9/2005	CA.TPHCM	400 Nguyễn Duy Dương - P 9 - Q 10	0		
7	Trần Thanh Bình			020183685	17/9/1997	CA.TPHCM	Lê Văn Sỹ - Q 3 - TP. HCM	0		
8	Trần Thị Tuyết			020776494	25/11/2009	CA.TPHCM	457 Tùng Thiện Vương -P 12 -Q 8	0		
9	Trần Thị Hằng			020963747	15/6/2005	CA.TPHCM	Trần Hưng Đạo - Q 5 - TP HCM	0		
10	Trần Thanh Tân			022551894	26/6/2009	CA.TPHCM	Trần Tuấn Khải - Q 5 - TP HCM	0		
11	Trần Thị Kim Loan			022551893	25/2/1997	CA.TPHCM	457 Tùng Thiện Vương -P 12 -Q 8	0		
12	Trần Thị Kim Nga			020963746	18/2/2009	CA.TPHCM	457 Tùng Thiện Vương -P 12 -Q 8	0		
13	Đặng Văn Thọ			020667549	21/4/1999	CA.TPHCM	161B/33 Lạc Long Quân -P 3 -	0		

							Q 11			
14	Nguyễn Thị Chi			020667575	12/01/2009	CA.TPHCM	161B/33 Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	0		
15	Nguyễn Thị Hòa	006C070384		020154376	13/11/2007	CA.TPHCM	25 Nguyễn Văn Phú - P 5 - Q 11	5.096	0,14%	
16	Đặng Nguyễn Hồng Ngọc			025043015	10/01/2009	CA.TPHCM	25 Nguyễn Văn Phú - P 5 - Q 11	0		
17	Đặng Thị Kim Phụng			023248121	29/12/1995	CA.TPHCM	161B/33 Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	0		
18	Đặng Thanh Hải			023436632	16/3/1998	CA.TPHCM	161B/33 Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	0		
19	Trần Vĩnh			02066532	11/01/2009	CA.TPHCM	26A/13 Lạc Long Quân - P13 - Q11	0		
20	Lê Thành Nhơn			020961081		CA.TPHCM	349B Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
21	Lê Trần Khôi Nguyên			024545908	02/04/2007	CA.TPHCM	349B Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
22	Lê Uyên Quỳnh Như			024989899	..	CA.TPHCM	349B Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
23	Lê Trần Thanh Nguyên						349B Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
24	Trần Ngọc Tú			020666102	09/09/2003	CA.TPHCM	26A/13 Lạc Long Quân - P13 - Q11	0		
25	Trần Ngọc Quyền			020666106	09/02/1996	CA.TPHCM	26A/13 Lạc Long Quân - P13 - Q11	0		
26	Trần Thị Kim Loan			020666066	13/4/1996	CA.TPHCM	109/8D Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	26.481	0,728%	

27	Trần Thị Kim Hồng	006C070403		021961151	18/4/2003	CA.TPHCM	466 Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	12.558	0,345%	
28	Trần Thị Kim Phượng	006C070400		022392748	19/9/2005	CA.TPHCM	466 Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	2.730	0,075%	
29	Trần Ngọc Vũ			022835407	05/08/2009	CA.TPHCM	26A/22 Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	0		
30	Nguyễn Khắc Huy			125021570	16/10/2002	CA. Bắc Ninh	578/5/25 Kinh Dương Vương - P 13 - Q 6	0		
31	Nguyễn Thị Nhũ			120037189	10/04/1978	CA. Hà Bắc	578/5/25 Kinh Dương Vương - P 13 - Q 6	0		
32	Nguyễn Thị Hương Giang	018C930467		025304779	17/2/2000	CA. TP HCM	578/5/25 Kinh Dương Vương - P 13 - Q 6	3.520	0,097%	
33	Nguyễn Ngọc Hòa	032C100469		125202223	23/10/2002	CA. Bắc Ninh	578/5/25 Kinh Dương Vương - P 13 - Q 6	2.184	0,06%	
34	Nguyễn Thúy Hằng			023482451	24/6/1997	CA.TPHCM	B45 Trương Minh Giảng- P17-Q Gò Vấp	0		
35	Trần Văn Lộc			021184422	27/8/1979	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
36	Nguyễn Thị Nghĩa			021184421	27/8/1979	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
37	Trần Ngọc Như Quỳnh						26A/22 Lạc Long Quân - P 3 - Q 11	0		

38	Trần Thị Kim Duyên			022186753	10/06/1984	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh -	0		
39	Trần Hồng Huệ			022623529	16/12/1995	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
40	Trần Hồng Tuấn			022469138	12/09/2006	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
41	Trần Tuấn Hùng			022897854	30/10/2006	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
42	Trần Hồng Phú			023490264	25/11/1996	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
43	Trần Công Thành			023873032	16/2/2001	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
44	Trần Thành Công			024218363	29/12/2003	CA.TPHCM	B6/23 Khuất Văn Bút - Ấp 2 - Xã Tân Kiên - Bình Chánh - TP.HCM	0		
45	Lê Thị Phượng			025049239	14/4/2009	CA.TPHCM	176/4 Tân Hòa Đông - P 14 - Q Gò Vấp	0		

46	Võ Kim Trung			024863779	24/12/2007	CA.TPHCM	176/4 Tân Hòa Đông - P 14 - Q Gò Vấp	0		
47	Võ Kim Hiếu			024279703	01/10/2004	CA.TPHCM	85/5 Lê Lợi - P 4 - Q. Gò Vấp	0		
48	Võ Thị Kim Loan			024224072	15/5/2010	CA.TPHCM	G6/14H ấp 7 - Xã Lê Minh Xuân - Bình Chánh - TP. HCM	0		
49	Nguyễn Thanh Tâm			020276691	..	CA.TPHCM	496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
50	Huỳnh Thị Kim Phụng			021636578	27/6/2005	CA.TPHCM	496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
51	Lê Yên Thi			024753281	22/12/2007	CA.TPHCM	496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
52	Lê Nguyễn Hoàng Nghị						496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
53	Nguyễn Thanh Hoàng Diễm			023242295	24/12/2007	CA.TPHCM	496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
54	Nguyễn Thanh Hoàng Thiên						496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
55	Nguyễn Thanh Hoàng Duy			024402490	27/6/2005	CA.TPHCM	496A Lạc Long Quân - P 5 - Q 11	0		
56	Huỳnh Kiêm Quý			020657809	04/12/2008	CA.TPHCM	160 Ngô Gia Tự - P 9 - Q 10	0		
57	Nguyễn Thị Yến			020105302	22/9/2005	CA.TPHCM	160 Ngô Gia Tự - P 9 - Q 10	364	0,01%	Chưa lưu ký
58	Trần Đăng Quang			020577426	02/06/2008	CA.TPHCM	249 Sư Vạn Hạnh - P 9 - Q 10	364	0,01%	Chưa lưu ký

59	Trần Đăng Khoa			024474075	07/11/2005	CA.TPHCM	249 Sư Vạn Hạnh - P 9 - Q 10	364	0,01%	Chưa lưu ký
60	Trần Đăng Khôi						249 Sư Vạn Hạnh - P 9 - Q 10	0		
61	Huỳnh Trung Kiên	079C004161		023065665	11/11/2009	CA.TPHCM	160 Ngô Gia Tự - P 9 - Q 10	820	0,023%	
62	Huỳnh Trung Dũng			022476836	10/04/2008	CA.TPHCM	160 Ngô Gia Tự - P 9 - Q 10	0		
63	Nguyễn Thị Thanh Mai			020689615	15/03/2007	CA.TPHCM	29 Trần Quốc Toàn - P 8 - Q 3	0		
64	Trần Mai Phương			023166193	29/08/1995	CA.TPHCM	29 Trần Quốc Toàn - P 8 - Q 3	0		
65	Trần Ngọc Trâm			023660724	15/03/2007	CA.TPHCM	29 Trần Quốc Toàn - P 8 - Q 3	0		
66	Trần Phương Anh			025174266	10/07/2009	CA.TPHCM	29 Trần Quốc Toàn - P 8 - Q 3	0		
67	Trần Thị Thúy An			160025858	19/08/2004	CA.NAM ĐỊNH	9/47 Phú Nghĩa – Nam Định	0		
68	Trần Ngọc Thành			161880330	16/08/1988	CA.NAM ĐỊNH	200 Minh Khai – Nam Định	0		
69	Trần Ngọc Bảo			160076678	20/07/2008	CA.NAM ĐỊNH	200 Minh Khai – Nam Định	0		

2. Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thị Hương Giang	Vợ	12.320	0,338%	3.520	0,097%	Bán
2	Huỳnh Trung Kiên	Em	1.820	0,050%	820	0,023%	Bán

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

V. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận :

- Như trên;
- HĐQT;
- Trưởng BKS;
- Lưu Tổ CBTT;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Ưnh*
CHỦ TỊCH



Huỳnh Cao Nhã